TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **127**/2020/QĐST–HNGĐ	*Mỹ Tho, ngày 17 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

Căn cứ vào các điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 406/2020/TLST-VDS ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Đặng Trường Tuệ Q**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 93 đường T, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Chị **Nguyễn Ngọc Kim T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 33 đường T1, khu phố N, phường M1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/7/2020, anh Đặng Trường Tuệ Q và chị Nguyễn Ngọc Kim T thống nhất:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Trường Tuệ Q và chị Nguyễn Ngọc Kim T đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Q và chị T có 03 con chung là Đặng Ngọc Yến Trân, sinh ngày 28/10/2009, Đặng Ngọc Đông Tiền, sinh ngày 27/01/2019, Đặng Ngọc Xuân Tiền, sinh ngày 27/01/2019. Anh Q và chị T thống nhất giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trân, cháu Đông Tiền, cháu Xuân Tiền cho đến khi trưởng thành. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi các con.

Anh Q có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[2] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Q, chị T mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Trường Tuệ Q và chị Nguyễn Ngọc Kim T đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Q và chị T có 03 con chung là Đặng Ngọc Yến T3, sinh ngày 28/10/2009, Đặng Ngọc Đông T4, sinh ngày 27/01/2019, Đặng Ngọc Xuân T6, sinh ngày 27/01/2019. Anh Q và chị T thống nhất giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu T3, cháu Đông T4, cháu Xuân T5 cho đến khi trưởng thành. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi các con. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Anh Q có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Q và chị T mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng. Anh Q, chị T mỗi người đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo các biên lai thu số 0001621 và 0001620 ngày 22/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ T, tỉnh Tiền Giang nên xem như nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Mỹ Tho;
- UBND phường 10, TP. Mỹ Tho, TG;
- Lưu hồ sơ VDS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhật